

Bản án số: **169/2026/HS-PT**

Ngày: **12 – 6 – 2026**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà **Bùi Lan Hương**

Các Thẩm phán: Ông **Nguyễn Văn Nhân**

Bà **Võ Thị Thanh Phụng**

Thư ký phiên tòa: Ông **Phạm Thanh Hòa** – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đồng Nai.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Nai tham gia phiên tòa:
Bà **Bùi Thị Mỹ Ngọc** – Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 6 năm 2026 tại trụ sở, Tòa án nhân dân thành phố Đồng Nai xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 158/2026/TLPT-HS ngày 24 tháng 4 năm 2026 đối với bị cáo Phạm Anh Q do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 35/2026/HS-ST ngày 17 tháng 3 năm 2026 của Tòa án nhân dân khu vực 4 – Đồng Nai.

- Bị cáo có kháng cáo:

Phạm Anh Q, tên gọi khác: Bòm; Giới tính: Nam.

Sinh ngày 13/6/1997 tại tỉnh Đồng Nai (nay là thành phố Đ).

Số Căn cước công dân: 075097018903, cấp ngày 11/01/2023, nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội.

Nơi thường trú: Khu phố T, phường X, thành phố L, tỉnh Đồng Nai (nay là phường X, thành phố Đ).

Trình độ học vấn: 6/12; Nghề nghiệp: Không.

Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Đạo Phật.

Con ông: (Không rõ); Con bà: Phạm Thị Ngọc Y, sinh năm 1980.

Bị cáo là con duy nhất trong gia đình và chưa có vợ, con.

Tiền án:

- Tại Bản án số 16/2016/HSST ngày 20/12/2016, Tòa án nhân dân thị xã Long Khánh (cũ), tỉnh Đồng Nai xử phạt bị cáo 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài

sản” và 05 năm tù về tội “Cướp giật tài sản” theo khoản 1 Điều 138 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật Hình sự năm 1999. Tổng hợp hình phạt buộc Q phải chấp hành 05 năm 09 tháng tù. Đến ngày 06/9/2020, Q chấp hành xong hình phạt tù.

- Tại Bản án số 119/2023/HSST ngày 17/8/2023, Tòa án nhân dân thành phố Long Khánh (cũ), tỉnh Đồng Nai xử phạt bị cáo 01 năm 04 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015. Đến ngày 31/7/2024, Q chấp hành xong hình phạt tù.

Tiền sự: Ngày 04/3/2021, Phạm Anh Q bị Tòa án nhân dân thành phố Long Khánh (cũ), tỉnh Đồng Nai ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn là 24 tháng, kể từ ngày 24/01/2021. Đến ngày 24/12/2022, Q chấp hành xong quyết định.

Nhân thân:

- Ngày 30/9/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đ khởi tố bị cáo về tội “Gây rối trật tự công cộng”.

- Ngày 08/01/2026, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đ khởi tố bị cáo về tội “Đánh bạc”.

Bị cáo bị bắt ngày 22/02/2025. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 1 Công an thành phố Đ. (Có mặt)

Ngoài ra, còn có các bị cáo Phan Minh T, Nguyễn Văn H, Trương Duy B nhưng không có kháng cáo và không bị kháng nghị nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

1. Nội dung chính của vụ án:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

- Hành vi tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng của Phạm Anh Q và hành vi tàng trữ, vận chuyển trái phép vũ khí quân dụng của Nguyễn Văn H:

Vào khoảng tháng 11/2024 tại nhà thuộc tổ A, khu phố T, phường X, thành phố L, tỉnh Đồng Nai (nay là phường X, thành phố Đ), Phạm Anh Q nói cho Nguyễn Văn H biết việc Q đang cất giấu 01 khẩu súng Rulo cùng 05 viên đạn nên H hỏi mượn Q mang về nhà xem thì Q đồng ý. Sau đó, Q đưa 01 túi da màu xám đen bên trong có chứa 01 khẩu súng và 05 viên đạn cho H mang về nhà cất giấu trong phòng ngủ. Đến ngày 08/01/2025, H mang túi da bên trong có súng, đạn mượn của Q đi đến khu vực tại đường số A, khu phố T, phường X, thành phố L, tỉnh Đồng Nai (nay là phường X, thành phố Đ) và cho Phan Minh T (sinh ngày 21/8/2008), Lê Quốc T1 (sinh ngày 11/5/2007) xem, rồi H cất súng, đạn vào túi da và tiếp tục mang về nhà cất giấu. Đến khoảng 02 ngày sau, H mang súng, đạn đến trả lại cho Q rồi Q đã mang vào nhà cất giấu. Sau đó, Q tiếp tục cho Lê Quốc T1 xem khẩu súng Rulo cùng 05 viên đạn.

Khoảng mấy ngày sau, H tiếp tục đi đến nhà gặp Q để hỏi mượn súng, đạn, Q đồng ý và H đã mang về nhà cất giấu trên tấm lam cửa sổ phòng ngủ. Đến ngày 19/01/2025, H có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố L, tỉnh Đồng Nai phát hiện bắt giữ. Đến ngày 19/02/2025, bà Lê Thị Hoàng N (mẹ ruột của H) đến nơi giam giữ thăm gặp H thì H nhờ bà N về nói Nguyễn Duy T2 (em ruột H) đến vị trí tấm lam cửa sổ phòng ngủ của H lấy túi da màu xám đen trả lại cho Q. Sau đó, bà N về nhà kể lại sự việc trên cho T2 nghe, T2 đi đến lấy túi da màu xám đen trên mang về để ngoài đường trước nhà trọ của T2 tại số D, tổ E, khu phố P, phường X, thành phố L, tỉnh Đồng Nai và T2 dùng điện thoại liên lạc với Q chỉ nơi để túi da để trả lại theo yêu cầu của H (T2 không mở túi da ra xem nên không biết bên trong có cất giấu súng, đạn). Sau đó, Q đi đến vị trí T2 để túi da lấy mang về nhà. Tại nhà của mình, Q tiếp tục lấy khẩu súng Rulo cùng 05 viên đạn trên cho T và Trương Duy B xem rồi mang cất giấu trong nhà.

- Hành vi tàng trữ, vận chuyển, sử dụng trái phép vũ khí quân dụng của Phạm Anh Q và hành vi vận chuyển trái phép vũ khí quân dụng của Trương Duy B vào ngày 10/02/2025:

Khoảng 22 giờ ngày 10/02/2025, Phạm Anh Q hẹn Phan Minh T và Trương Duy B đến nhà chị Bùi Minh T3 (là bạn gái Q) tại xã B, thành phố L, tỉnh Đồng Nai (nay là phường L, thành phố Đ) chơi. Khi đi, Q mang theo túi da màu xám đen có chứa 01 khẩu súng Rulo và 05 viên đạn. Tại đây, Q xảy ra mâu thuẫn cãi nhau với chị T3 nên Q nói B điều khiển xe mô tô biển số 60B2- 925.37 (do T mượn của anh Thái Thanh T4) để đi chơi. B chở T ngồi giữa, còn Q ngồi sau cầm túi da có chứa súng, đạn. Khi đi về đến khu vực lô cao su thuộc phường S, thành phố L, tỉnh Đồng Nai (nay là phường B, thành phố Đ) thì Q yêu cầu B rẽ vào đường lô cao su để Quốc bắn thử súng, B đồng ý và Q dùng súng mang theo bắn 01 phát đạn gây tiếng nổ. Sau đó, B tiếp tục điều khiển xe mô tô biển số 60B2- 925.37 chở T, Q đi về và Q mang súng, đạn vào nhà cất giấu.

- Hành vi tàng trữ, vận chuyển, sử dụng trái phép vũ khí quân dụng của Phạm Anh Q và Phan Minh T vào các ngày 12, 18, 19/02/2025:

Ngày 12/02/2025, Phạm Anh Q rủ và bàn bạc với Phan Minh T, Trương Duy B, Nguyễn Ngọc Xuân M và đối tượng tên Tí M1 (chưa rõ lai lịch) đi đến khu vực huyện H, tỉnh Bình Thuận (nay là xã T, tỉnh Lâm Đồng) để đá gà cuội (nếu gà bên nhóm Quốc thắng thì lấy tiền bên có gà đá thua, còn nếu gà đá bên nhóm Quốc thua sẽ không chung tiền và Q sẽ dùng súng mang theo bắn hăm dọa để cả nhóm bỏ chạy), tất cả đồng ý. Sau đó, Q mang theo gà đá và túi da màu xám đen, bên trong có 01 khẩu súng Rulo, trong ổ tiếp đạn có 04 viên đạn, đồng thời thuê xe ô tô biển số 61A- 568.15 do anh Niềm Thín S điều khiển chở Q, T, B, M và Tí M1 đi đến địa điểm đá gà, thì anh S dừng xe đứng ngoài đường đợi, còn nhóm Q

mang gà vào sỏi gà để cá cược thắng thua 15.000.000 đồng với nhóm đối tượng (chưa rõ lai lịch, bên có gà đá với Q). Kết quả, gà bên nhóm Q thắng cược được số tiền 15.000.000 đồng, rồi cả nhóm lên xe ô tô do anh S điều khiển chở về thì Q cùng T, B, M và Tí M1 chia tiền nhau tiêu xài, Q tiếp tục cất giấu súng, đạn tại nhà Q.

Khoảng 11 giờ ngày 18/02/2025, Q tiếp tục rủ Phan Minh T cùng với Lê Quốc T1 và Lê Gia P đi đến xã H, thành phố L, tỉnh Đồng Nai (nay là phường H, thành phố Đ) đá gà cuội, tất cả đồng ý. Sau đó, Q mang theo gà đá, túi da màu xám đen có 01 chứa súng Rulo loại ổ xoay, bên trong ổ tiếp đạn có 04 viên đạn và thuê xe ô tô biển số 50H- 661.34 do anh Nguyễn Đình H1 điều khiển chở Q, T1, P, T và T rủ thêm chị V Thùy L cùng đi (chị L, anh H1 không biết việc nhóm Q đi đá gà cuội và không biết Q có mang theo súng, đạn). Khi đến nơi cá cược đá gà trên, T và P xuống xe ô tô đứng đợi, P nhìn thấy túi da màu xám đen để dưới sàn xe ô tô nơi Q ngồi nên P cầm lên và mở túi da ra xem thì thấy 01 khẩu súng Rulo, rồi P đóng túi da để lại vị trí ban đầu. Do không cấp độ cá cược đá gà được nên Q nói anh H1 chở nhóm Q đi về.

Khoảng 15 giờ ngày 18/02/2025, Q liên lạc với Thổ T5, sinh năm 1994, cư trú tại tổ A, khu phố R, phường B, tỉnh Đồng Nai (nay là phường B, thành phố Đ) để nhờ tìm người cấp cá cược đá gà thắng thua bằng tiền, Thổ T5 đồng ý và liên hệ với Hà Chí T6 để cá cược đá gà thắng thua bằng tiền với Q và hẹn Q sẽ đá gà tại khu vực thuộc khu phố R, phường B, thành phố L, tỉnh Đồng Nai (nay là phường B, thành phố Đ) rồi Q tiếp tục rủ T, T1 và P cùng đi đá gà cuội, tất cả đồng ý. Q mang theo gà đá, túi da chứa 01 khẩu súng Rulo loại ổ xoay, bên trong ổ tiếp đạn có 04 viên đạn và tiếp tục thuê anh Nguyễn Đình H1 điều khiển xe ô tô biển số 50H- 661.34 chở nhóm Q đi đến điểm hẹn đá gà (anh H1 không biết việc nhóm Q đi đá gà cuội và không biết Q có mang theo súng, đạn). Khi đến gần khu vực đá gà như đã hẹn, thì Q nói anh H1 dừng xe lại đợi, còn nhóm Q mang gà vào cá cược với Hà Chí T6 và một số đối tượng (chưa rõ lai lịch) với số tiền thắng thua 11.500.000 đồng. Kết quả, gà bên N, nên Q nói T ra xe ô tô anh H1 lấy túi da màu xám đen có chứa súng, đạn mang vào để bắn thị uy. Sau đó, T cầm túi da trên quay lại nơi đá gà thì Q và T1 đi ra xe ô tô đợi, sau đó T lấy súng Rulo từ túi da ra bắn chỉ thiên 01 phát đạn rồi cùng với P nhanh chóng lên ngồi băng ghế sau xe ô tô anh H1 và nói anh H1 chạy đi. Trên đường đi thì nhóm người (chưa rõ lai lịch) trong nơi đá gà đuổi theo nên Q nói T bắn thêm 01 phát chỉ thiên nữa, T hạ kính xe xuống bắn thêm 01 phát đạn gây tiếng nổ (anh H1 không biết T dùng súng bắn), rồi anh H1 chở nhóm Q đi về và T trả lại túi da màu xám đen, bên trong có súng, đạn cho Q mang về nhà cất giấu.

Khoảng 22 giờ ngày 18/02/2025, Q tiếp tục mang theo túi da màu xám đen, có khẩu súng R, trong ổ tiếp đạn có 01 viên đạn (Q làm mất 01 viên đạn) và 02

vỏ đạn, rồi Q rủ T, P đi đến nhà anh Nguyễn Chí T7 (sinh năm 1981, cư trú tại 6, khu phố B, phường L, thành phố Đ) để uống rượu. Sau khi uống rượu xong, anh T7 đi vào phòng ngủ (anh T7 không biết việc Q mang theo túi da có chứa súng đạn đến nhà mình). Sau đó, Q lấy khẩu súng R ra để tháo 02 vỏ đạn ra (do T bắn trước đó) và P cầm lấy 02 vỏ đạn mang đi vứt mất, còn Q giấu khẩu súng vào túi da và giấu trước cổng nhà ông T7. Sau đó, T và P đi về, còn Q lấy túi da trên mang đi về nhà cất giấu.

Vào khoảng 11 giờ ngày 19/02/2025, Q thuê anh Phạm Xuân H2 điều khiển xe ô tô biển số 37E- 003.05 đến đường số A, xã B, huyện T, tỉnh Đồng Nai (nay là xã B, thành phố Đ) chở Q và T (Q cầm túi da màu xám đen, bên trong có chứa 01 khẩu súng Rulo loại ổ xoay bên trong ổ tiếp đạn có 01 viên đạn; còn T cầm giỏ gà đá) đi đến khu vực quán cà phê không tên tại xã H, thành phố L, tỉnh Đồng Nai (nay là phường H, thành phố Đ) để tìm mỗi cá cược đá gà cuội. Trên đường đi, Q đưa túi da màu xám đen có chứa súng, đạn cho T cầm giữ. Khoảng 12 giờ 15 phút cùng ngày, khi đến gần quán cà phê không tên trên thì anh H2 dừng xe lại, T cầm túi da trên cùng Q đi vào quán cà phê thì bị Công an xã H kiểm tra phát hiện bắt quả tang.

Thu giữ trên người T gồm: 01 khẩu súng màu đen, dạng ổ xoay, trên thân súng có chữ SMITH&WESSON, ốp tay cầm có chữ ZP5, trên thân súng có số 221013287; 01 viên đạn màu vàng, đầu đạn màu đen; 01 túi da màu xám đen có kích thước khoảng 15 x 34cm và 01 điện thoại di động hiệu Iphone XSmax màu xanh đen, có số IMEI 1: 357261095048226, số Imei 2: 357261094919195 và kèm số thuê bao 0342.854.151.

2. Về kết luận giám định:

Tại Kết luận giám định số 821/KL-KTHS ngày 20/02/2025 của Phân viện Khoa học hình sự Bộ C tại Thành phố Hồ Chí Minh kết luận:

- 01 khẩu súng gửi giám định là vũ khí được chế tạo thủ công để bắn với loại đạn thể thao cỡ (5,6 x 15,5)mm. Khẩu súng nêu trên hoạt động bình thường, có tính năng, tác dụng tương tự vũ khí quân dụng và thuộc danh mục vũ khí quân dụng.

- Viên đạn gửi giám định là đạn thể thao cỡ (5,6 x 15,5)mm. Hiện tại viên đạn nêu trên thuộc danh mục vũ khí quân dụng.

- Khi sử dụng khẩu súng và loại đạn nêu trên bắn vào cơ thể người có thể gây ảnh hưởng đến sức khỏe, tính mạng con người.

3. Quyết định của Cấp sơ thẩm:

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 35/2026/HS-ST ngày 17 tháng 3 năm 2026, Tòa án nhân dân khu vực 4 – Đồng Nai đã áp dụng điểm h khoản 2 Điều 304; điểm g, o khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 17; Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Xử phạt: Bị cáo Phạm Anh Q 07 (bảy) năm tù

về tội “*Tàng trữ, vận chuyển, sử dụng trái phép vũ khí quân dụng*”. Thời hạn tù tính từ ngày 22/02/2025.

Bản án sơ thẩm còn tuyên phạt các bị cáo:

- Phan Minh T 01 (một) năm tù về tội “*Tàng trữ, vận chuyển, sử dụng trái phép vũ khí quân dụng*”.

- Nguyễn Văn H 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “*Tàng trữ, vận chuyển trái phép vũ khí quân dụng*”; tổng hợp hình phạt 02 (hai) năm tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” của Bản án hình sự số 92/2025/HSST ngày 23/5/2025 của Tòa án nhân dân thành phố Long Khánh, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung là 04 (bốn) năm 06 (sáu) tháng tù.

- Trương Duy B 07 (bảy) tháng tù về tội “*Vận chuyển trái phép vũ khí quân dụng*”.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

4. Về nội dung kháng cáo của bị cáo:

Ngày 18 tháng 3 năm 2026, bị cáo Phạm Anh Q kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt với lý do mức án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo là nặng.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo vẫn giữ nguyên kháng cáo và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

5. Quan điểm giải quyết vụ án của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Nai tại phiên tòa phúc thẩm:

Cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo Phạm Anh Q về tội “*Tàng trữ, vận chuyển, sử dụng trái phép vũ khí quân dụng*” quy định tại điểm h khoản 2 Điều 304 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Tại cấp sơ thẩm, do bị cáo không thừa nhận hành vi phạm tội, bản thân bị cáo phạm tội thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm nên cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 07 năm tù là phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, tỏ thái độ ăn năn hối cải; xét bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, không có cha, từ nhỏ phải mưu sinh cùng mẹ và bà ngoại. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xem xét giảm nhẹ cho bị cáo từ 03 tháng – 06 tháng tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

Đơn kháng cáo của bị cáo làm trong hạn luật định nên được xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Phạm Anh Q đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình, cụ thể như sau:

Khoảng tháng 11/2024, bị cáo nói cho Nguyễn Văn H biết việc bị cáo có 01 khẩu súng Rulo cùng 05 viên đạn (là vũ khí quân dụng) đang cất giấu tại nhà, khi H hỏi mượn mang về nhà xem thì bị cáo đồng ý. Bị cáo đã đưa 01 túi da màu xám đen bên trong có chứa 01 khẩu súng và 05 viên đạn trên cho H mượn và H mang về nhà H cất giấu. Sau đó, H mang trả lại túi da có chứa súng, đạn cho bị cáo.

Khoảng 23 giờ ngày 10/02/2025, Trương Duy B điều khiển xe mô tô biển số 60B2- 925.37 chở Phan Minh T và bị cáo đem theo 01 khẩu súng Rulo loại ổ xoay cùng 05 viên đạn trên từ phường L, tỉnh Đồng Nai đến khu vực lô cao su thuộc phường S, thành phố L, tỉnh Đồng Nai (nay là phường B, thành phố Đ) để bị cáo sử dụng súng bắn 01 phát đạn gây tiếng nổ. Sau đó, B tiếp tục điều khiển xe mô tô biển số 60B2- 925.37 chở bị cáo và T đi về và bị cáo mang súng, đạn vào nhà bị cáo để cất giấu.

Ngày 12/02/2025, bị cáo đem 01 khẩu súng Rulo loại ổ xoay bên trong ổ tiếp đạn có 04 viên đạn trên đi từ phường X, tỉnh Đồng Nai đến khu vực huyện H, tỉnh Bình Thuận (nay là xã T, tỉnh Lâm Đồng) để cá cược đá gà. Sau đó, đem khẩu súng và 04 đạn trên về nhà bị cáo để cất giấu.

Khoảng 11 giờ ngày 18/02/2025, bị cáo đem khẩu súng và 04 viên đạn trên đi từ nhà tại phường X, tỉnh Đồng Nai đến phường H, tỉnh Đồng Nai để cá cược đá gà, rồi lại mang về nhà cất giấu.

Khoảng 15 giờ ngày 18/02/2025, bị cáo và Phan Minh T đã đem khẩu súng và 04 viên đạn trên đi từ nhà tại phường X, tỉnh Đồng Nai đến phường B, tỉnh Đồng Nai để cá cược đá gà. Tại đây, do thua cược đá gà, nên bị cáo nói T dùng súng bắn 02 phát đạn gây nổ. Sau đó, T đưa lại khẩu súng và 02 viên đạn còn lại cho bị cáo mang về nhà cất giấu.

Khoảng 22 giờ ngày 18/02/2025, bị cáo đem khẩu súng và 01 viên đạn trên (bị cáo làm mất 01 viên đạn) từ nhà đến khu phố B, phường L, thành phố Đ. Sau đó, bị cáo mang khẩu súng, 01 viên đạn về nhà cất giấu.

Vào khoảng 12 giờ 15 phút ngày 19/02/2025, bị cáo và Phan Minh T tiếp tục đem khẩu súng và 01 viên đạn nêu trên đi từ đường số A, xã B, huyện T, tỉnh Đồng Nai (nay là xã B, thành phố Đ) đến khu vực xã H, thành phố L, tỉnh Đồng Nai (nay là phường H, thành phố Đ) thì bị phát hiện bắt quả tang thu giữ.

Với hành vi phạm tội nêu trên, bị cáo Phạm Anh Q đã bị Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt về tội “*Tàng trữ, vận chuyển, sử dụng trái phép vũ khí quân dụng*” quy định tại điểm h khoản 2 Điều 304 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm trật tự an toàn xã hội, xâm phạm các quy định của Nhà nước về sản xuất, quản lý vũ khí quân dụng, đe dọa đến an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội, ảnh hưởng xấu và gây tác hại về nhiều mặt đối với đời sống xã hội nên cần có mức hình phạt phù hợp đủ để cải tạo, giáo dục bị cáo và có tác dụng răn đe, phòng ngừa chung.

Tại cấp sơ thẩm, do bị cáo quanh co, không thành khẩn khai báo nên cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 07 (bảy) năm tù là phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo:

Tại cấp phúc thẩm, bị cáo đã thành khẩn thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, tỏ thái độ ăn năn hối cải, đây là tình tiết giảm nhẹ mới theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Đồng thời, xét thấy hoàn cảnh bị cáo khó khăn, thiếu sự quan tâm chăm sóc, giáo dục của cha, phải mưu sinh từ sớm cùng mẹ và bà ngoại. Trên cơ sở đó, Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[4] Về án phí:

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án:

Do kháng cáo của bị cáo được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Nai tại phiên tòa phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có tại hồ sơ và quy định pháp luật nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355; Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phạm Anh Q; Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 35/2026/HS-ST ngày 17/3/2026 của Tòa án nhân dân khu vực 4 – Đồng Nai (do có tình tiết mới).

[2] Áp dụng điểm h khoản 2 Điều 304; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g, o khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 17; Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017):

Xử phạt: Bị cáo **Phạm Anh Q 06 (sáu) năm 08 (tám) tháng tù** về tội “*Tàng trữ, vận chuyển, sử dụng trái phép vũ khí quân dụng*”. Thời hạn tù tính từ ngày 22/02/2025.

[3] Về án phí: Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[4] Các Quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng

ngị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[5] Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND thành phố Đồng Nai;
- TAND khu vực 4 – Đồng Nai (2);
- VKSND khu vực 4 – Đồng Nai;
- Cơ quan THAHS – CA TP. Đồng Nai;
- Cơ quan CSĐT – CA TP. Đồng Nai;
- Phòng THADS khu vực 4 – Đồng Nai;
- THADS thành phố Đồng Nai;
- Phòng PV06 – Công an TP. Đồng Nai;
- Công an thành phố Đồng Nai;
- Công an/UBND phường Xuân Lập, thành phố Đồng Nai;
- Cơ sở giam giữ - Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: HSPA, THS và VP (3).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký và đóng dấu)

Bùi Lan Hương